

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
Năm học 2023 - 2024

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
1	100009	Bùi Kim	Anh	24/02/2008	Nữ	THPT LƯƠNG THẾ VINH	6	5.75	2.75	14.5
2	100088	MAI THU	HÀ	15/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN DU	7	5	3.25	16.25
3	100113	Huỳnh Công Kiến	Hòa	28/04/2008	Nam	THPT LƯƠNG THẾ VINH	6	4	4.25	14.25
4	100508	Lê Nguyễn Thiên	Ấn	11/03/2008	Nữ	THCS ĐỒNG KHÔI	6.5	5	5	16.5
5	100597	Vũ Quốc	Bảo	07/05/2008	Nam	THCS CHU VĂN AN	5.5	7.75	6	19.25
6	100672	Nguyễn Lê Khả	Duy	19/05/2008	Nam	THCS CHU VĂN AN	7	8	4	19
7	100776	Phạm Đăng Quốc	Hưng	03/01/2008	Nam	THCS CHU VĂN AN	6.25	5.5	6	17.75
8	100788	Hồ Hoàng	Huy	06/12/2008	Nam	THCS CHU VĂN AN	6.75	5.25	4.75	16.75
9	100882	ĐÀO THỊ AN	KHÁNH	26/07/2008	Nữ	THCS ĐỨC TRÍ	7.25	2.75	6.25	16.25
10	101055	TRẦN TUỆ	MINH	29/11/2008	Nam	THCS ĐỨC TRÍ	4.75	6	4.75	15.5
11	101102	HỒ HỮU	NGHĨA	14/04/2008	Nam	THCS ĐỨC TRÍ	6.5	6	5.5	18
12	101241	ĐẶNG KHẢI	PHỤNG	19/08/2008	Nam	THCS ĐỨC TRÍ	5.25	6.25	3.5	15
13	101262	Bùi Hoàng	Quân	27/08/2008	Nam	THCS MINH ĐỨC	4.75	7.75	4.75	17.25
14	103464	LƯƠNG NGỌC TUYẾT	ANH	16/10/2008	Nữ	THCS NGUYỄN VĂN TRÓI	7.5	7	4.25	18.75
15	104746	Văn Phước	Bình	15/10/2008	Nữ	THCS KIẾN THIẾT	7.5	5	4.25	17.75
16	104806	Đặng Hữu	Đức	18/08/2008	Nam	THCS COLETTE	6.5	5.5	3	15
17	104812	Phan Lê Tiến	Đức	16/03/2008	Nam	THCS COLETTE	5.25	6.5	4.75	16.5
18	104864	Dương Gia	Hân	06/09/2008	Nữ	THCS BÀN CỜ	6.75	5.25	3.25	15.25
19	104940	Trương Ngọc Quỳnh	Hương	15/07/2008	Nữ	THCS KIẾN THIẾT	6.25	8	4	19.25
20	104998	Nguyễn Minh	Khang	29/03/2008	Nam	THCS COLETTE	6.5	7.5	7	21
21	105223	Võ Thiên	Minh	13/04/2008	Nam	THCS KIẾN THIẾT	4.25	7.5	3.5	15.25
22	105445	Phạm Minh	Phú	06/10/2008	Nam	THCS KIẾN THIẾT	6	3.75	3.5	14.25
23	105526	Võ Anh	Quân	13/08/2008	Nam	THCS BÀN CỜ	6.25	7.5	3.25	17
24	105613	Nguyễn Ngọc	Thảo	29/10/2008	Nữ	THCS BÀN CỜ	6.75	7	3.75	17.5
25	105625	Diệp Quách	Thiện	23/05/2008	Nam	THCS KIẾN THIẾT	6.25	8	3.25	17.5
26	105765	Nguyễn Lê Thủy	Trúc	09/12/2008	Nữ	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	6.75	4.5	4.25	15.5
27	105769	Trần Ngọc Bảo	Trúc	08/01/2008	Nữ	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	6.75	7.75	5.25	19.75
28	105869	Nguyễn Phan Thùy	Vy	03/02/2008	Nữ	THCS BÀN CỜ	6	7.25	3.75	17
29	105898	Lê Thị Như	Yên	10/08/2008	Nữ	THCS KIẾN THIẾT	8.5	2.75	5	16.25
30	106218	Nguyễn Mạnh	Dũng	01/10/2007	Nam	TH, THCS VÀ THPT QUỐC TẾ Á CHÂU	6.75	6.75	4	17.5
31	107293	Phạm Ngọc Như	Ý	28/07/2008	Nữ	THCS LÊ LỢI	6	4.75	6.25	17
32	108742	Hàn Hồ Hoàng	Anh	25/09/2008	Nữ	TH THỰC HÀNH SÀI GÒN	5.5	7.25	2.25	15
33	108806	Lê	Bảo	05/08/2008	Nam	THCS KIM ĐỒNG	5.5	7.5	4.75	17.75
34	108816	Nguyễn Trần Gia	Bảo	25/06/2008	Nam	THCS KIM ĐỒNG	5.5	5	6.25	16.75
35	108857	Bùi Doãn	Chính	28/12/2008	Nam	TH THỰC HÀNH SÀI GÒN	5	7.5	7	19.5
36	108897	Nguyễn Ngọc Quyên	Di	08/09/2008	Nữ	THCS BA ĐÌNH	6.25	6	7	19.25
37	108971	Lâm Gia	Hân	31/08/2008	Nữ	THCS BA ĐÌNH	7.5	5.5	5	19
38	108974	Lý Cẩm Nhiên	Hân	24/09/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	6.25	5	5.25	17.5
39	108977	Nguyễn Hòa Bảo	Hân	26/03/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	7.25	7	4.25	18.5
40	109039	Nguyễn Lâm	Hùng	01/05/2008	Nam	THCS KIM ĐỒNG	7	7.5	6.25	20.75
41	109045	Lê Đăng	Hưng	02/01/2008	Nam	TH THỰC HÀNH SÀI GÒN	6.25	5.75	6.75	18.75
42	109067	Hồ Anh	Huy	08/03/2008	Nam	THCS BA ĐÌNH	6.25	7.5	5.25	20
43	109108	Nguyễn Minh	Kha	17/07/2008	Nam	THCS BA ĐÌNH	7	7.25	5.25	19.5

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
44	109204	Lý Ngọc Thiên	Kim	30/09/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	6.75	5	5	17.75
45	109209	Cao Việt	Kỳ	04/12/2008	Nam	THCS KIM ĐỒNG	6.25	7.25	3.5	17
46	109244	Nguyễn Khánh	Linh	07/09/2008	Nữ	THCS KIM ĐỒNG	5.75	7.25	5	18
47	109275	Phan Hoàng	Long	30/09/2008	Nam	THCS LÝ PHONG	6.25	7.5	3.25	17
48	109301	Trần Tuệ	Mẫn	23/04/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	6.25	2	7	15.25
49	109337	Lê Ngọc Thảo	My	02/10/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	7.25	7.75	7	22
50	109338	Nguyễn	My	19/08/2008	Nữ	THCS KIM ĐỒNG	6.25	7.5	5.5	19.25
51	109342	Nguyễn Ngọc Hải	My	16/06/2008	Nữ	THCS BA ĐÌNH	7	4.25	5	16.25
52	109393	Nguyễn Bảo	Nghi	16/01/2008	Nữ	THCS BA ĐÌNH	6.25	7.5	5.25	19
53	109427	Trần Thanh	Ngọc	21/08/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	5.75	7.25	4	17
54	109573	Huỳnh Đông	Phương	17/01/2008	Nam	THCS LÝ PHONG	5.5	6	4	15.5
55	109625	Lê Hồng Thanh	Quyên	17/06/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	6.75	4	7	17.75
56	109626	Phùng Ngọc	Quyên	04/01/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	6	5.5	4.75	16.25
57	109723	Nguyễn Trung	Thiên	21/12/2008	Nam	THCS LÝ PHONG	5.75	7.75	3.25	16.75
58	109867	Tống Thị Thảo	Trang	04/07/2008	Nữ	THỰC HÀNH SÀI GÒN	7.5	7.5	6.5	21.5
59	109898	Dương Thanh	Trúc	04/04/2008	Nữ	THCS LÝ PHONG	6.25	6.25	5.5	18
60	110030	Trần Hà Thanh	Xuân	12/02/2008	Nữ	THCS BA ĐÌNH	6.75	8	4.25	19
61	110076	Đinh Lâm Lan	Anh	23/08/2008	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	6.75	5	5.5	17.25
62	110140	Phạm Cao Gia	Bảo	29/07/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	7.25	3.75	3.75	14.75
63	110149	Trần Ngọc	Bảo	01/08/2008	Nam	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	5.5	7.75	5.25	18.5
64	110241	Nguyễn Thành	Du	03/07/2008	Nam	THCS TRẦN BỘI CƠ	6	8	6.75	20.75
65	110257	Lê Bùi Ánh	Dương	01/11/2008	Nữ	THCS TRẦN BỘI CƠ	7.25	4.5	6.25	18
66	110260	Trần Quốc	Dương	02/01/2008	Nam	THCS TRẦN BỘI CƠ	6.75	5	3.5	15.25
67	110266	Nguyễn Bảo Tường	Duy	01/10/2008	Nam	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	5.75	7.5	5.5	18.75
68	110332	Nguyễn Anh	Hào	20/01/2008	Nam	THCS TRẦN BỘI CƠ	7	5.75	6	18.75
69	110370	Nguyễn Võ Nhật	Hoàng	07/07/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	7.5	6.75	4	18.25
70	110430	Nguyễn Lê	Huy	05/05/2008	Nam	THCS TRẦN BỘI CƠ	6.5	4.25	7	17.75
71	110468	Kiều Nhật	Khang	12/01/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	8	7.5	3.75	19.25
72	110488	Trương Gia	Khang	23/05/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	7	7	4.75	18.75
73	110566	Nguyễn Anh	Kiệt	29/10/2008	Nam	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	6.75	5	3.5	15.25
74	110592	Nguyễn Thanh	Lam	16/04/2008	Nữ	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	7.5	3.5	6.25	17.25
75	110681	Nguyễn Hoàng	Minh	20/07/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	6.25	6.5	4	16.75
76	110701	Tô Trúc	My	05/08/2008	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	7.75	4.25	5	18
77	110762	Đặng Võ Phương	Ngọc	05/08/2008	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	6.5	6.75	4.75	18
78	110827	Phan Thành	Nhân	08/08/2008	Nam	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	6.5	3.5	6.25	16.25
79	110837	Huỳnh Lê	Nhi	12/12/2008	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	6	8.5	3.25	17.75
80	110884	Nguyễn Hồng	Nhung	22/09/2008	Nữ	THCS TRẦN BỘI CƠ	6.25	5.5	3.5	15.25
81	110913	Phan Hào	Phát	11/12/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	4.25	6	5	15.25
82	110918	Võ Gia	Phát	03/09/2008	Nam	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	5	6.75	4.75	16.5
83	110938	Đổng Hoàng	Phú	23/12/2008	Nam	THCS TRẦN BỘI CƠ	6.5	4.75	4.5	15.75
84	110957	Nguyễn Bá	Phúc	08/05/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	6	6	3.5	15.5
85	111007	Dương Minh	Quang	17/04/2008	Nam	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	5.75	6.5	4.5	16.75
86	111020	Mai Hoàng	Quyên	29/01/2008	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	7	6.25	6.25	19.5
87	111118	Phạm Phương	Thảo	17/06/2008	Nữ	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	5.75	5.5	4.75	16
88	111174	Võ Thanh	Thúy	24/01/2008	Nữ	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	7	6.25	6	19.25
89	111180	Đỗ Vũ Hoàng	Thy	12/08/2008	Nữ	THCS MẠCH KIỂM HỪNG	6.25	6	5.25	17.5
90	111197	Lâm Hoàng	Tiến	10/08/2008	Nam	THCS TRẦN BỘI CƠ	7	4.25	3.5	14.75
91	111261	Trương Ngọc Thanh	Trúc	08/09/2008	Nữ	THCS TRẦN BỘI CƠ	7.75	5.5	4	17.25

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
92	111296	Tăng Huy	Tường	22/12/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	4.25	6.25	5.75	17.25
93	111370	Nguyễn Võ Hồng	Vy	05/09/2008	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	5.75	8.25	4.5	18.5
94	111378	Trần Ngọc Khánh	Vy	06/01/2007	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	7.25	5.25	5	18.5
95	111417	Nguyễn Phan Trí	Dũng	19/11/2008	Nam	THCS HỒNG BÀNG	7.5	3.75	6.25	17.5
96	111426	Trần Lê Bảo	Thy	24/12/2008	Nữ	THCS HỒNG BÀNG	6.75	3.75	5.5	16
97	112387	Phạm Phương	Quỳnh	11/04/2008	Nữ	THCS BÌNH TÂY	5.75	5.5	5.5	17.75
98	113485	Đỗ Thành	Luân	20/07/2008	Nam	THCS ĐOÀN KẾT	7.5	6	3.5	17
99	113492	Trịnh Huỳnh Trúc	Ly	04/01/2008	Nữ	THCS PHÚ ĐỊNH	5	7.5	2.25	14.75
100	113936	Nguyễn Huỳnh Chấn	Tâm	22/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN VĂN LƯƠNG	7.25	6.75	2.25	16.25
101	114304	Nguyễn Ngọc Thảo	Vi	08/06/2008	Nữ	THCS ĐOÀN KẾT	7	7	4.25	18.25
102	114430	Lê Ngọc Phương	Anh	19/01/2008	Nữ	THCS NGUYỄN HỮU THO	7.5	7	3.5	18
103	115244	Huỳnh Diễm	Ngọc	05/02/2008	Nữ	THCS HUỲNH TẤN PHÁT	8	4.25	3.75	16
104	115249	Trương Yến	Ngọc	08/08/2008	Nữ	THCS HUỲNH TẤN PHÁT	7.25	6.75	4.5	18.5
105	116097	Nguyễn Hoàng Như	Ý	23/07/2008	Nữ	THCS TRẦN QUỐC TUẤN	8	6	4.5	18.5
106	116392	Phạm Hoàng Ngọc	Khánh	05/12/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THỊ THẬP	5.75	3.75	6	15.5
107	116535	Trần Nguyễn Gia	Nghi	30/10/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THỊ THẬP	7	7.5	4	18.5
108	117110	Nguyễn Thành Gia	Huy	20/10/2008	Nam	THCS HOÀNG QUỐC VIỆT	8	3.75	3.5	15.25
109	117113	Thân Đức	Huy	08/05/2008	Nam	THCS PHẠM HỮU LÂU	7	3.75	8.5	19.25
110	117611	Phan Thành Trường	An	13/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	6	7.5	20
111	117614	Phạm Vũ Thiên	Ân	27/08/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	6	7.25	4.75	18
112	117615	Tổng Viết Đình Đức	Ân	25/05/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	5.75	5.5	4.5	15.75
113	117630	Nguyễn Hoàng	Anh	29/07/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	8.5	6.25	21.75
114	117642	Phạm Hùng	Anh	22/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	6.5	3.75	16.25
115	117645	Tạ Quỳnh	Anh	04/10/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	4.25	5.25	16.5
116	117651	Trịnh Mai	Anh	16/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.25	7	6	19.25
117	117655	Chiêu Kim	Ánh	18/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	5.25	4.75	16.75
118	117670	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	17/01/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	6.5	3.75	17
119	117672	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	26/08/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	7	8	8.25	23.25
120	117689	Trịnh Thiên Bảo	Châu	17/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	6.75	6.75	19.5
121	117693	Nguyễn Trần Thị Kim	Chi	16/09/2008	Nữ	THCS KHÁNH BÌNH	7.75	5	5.5	18.25
122	117695	Thái Hồng	Chiến	05/10/2008	Nam	THCS KHÁNH BÌNH	5	7.25	7.25	19.5
123	117697	Dương Chí Thành	Công	18/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.25	1.75	8.25	16.25
124	117698	Huỳnh Minh	Cường	30/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5	7	4.25	16.25
125	117707	Trần Công	Danh	09/12/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	4.25	4.75	6.25	15.25
126	117709	Trần Lê Công	Danh	30/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	7.25	7.5	22
127	117712	Hoàng Tiến	Đạt	19/10/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	6	2.75	6.5	15.25
128	117718	Phạm Thành	Đạt	01/03/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5	4.75	6	15.75
129	117719	Phạm Thành	Đạt	23/06/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.5	4.25	6.25	18
130	117724	Phan Khả	Di	07/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	5	6.25	18
131	117734	Nguyễn Trí	Dũng	18/02/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	3.5	4.25	6.5	14.25
132	117736	Bùi Ngọc Thùy	Dương	01/10/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	5.5	7	6	18.5
133	117742	Huỳnh Thanh	Duy	31/07/2007	Nam	THCS KHÁNH BÌNH	5.25	5.5	5.5	16.25
134	117743	Kiều Tấn	Duy	05/05/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	6.5	5.75	7.25	19.5
135	117748	Nguyễn Kỳ	Duyên	03/08/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	6	4.25	16.25
136	117749	Nguyễn Phương	Duyên	13/12/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	5.5	6.25	17.75
137	117755	Đỗ Thị Ngọc	Hà	22/12/2008	Nữ	THCS KHÁNH BÌNH	6.5	4.75	3.25	14.5
138	117760	Đào Xuân	Hải	04/05/2008	Nam	THCS KHÁNH BÌNH	6	7.5	5.75	19.25
139	117772	Mai Ngọc	Hân	29/03/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	5.25	6.75	19

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
140	117776	Nguyễn Phan Ngọc	Hân	15/12/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5	7.25	4.75	17
141	117786	Võ Ngọc Gia	Hân	19/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	6.25	6.5	18.25
142	117800	Nguyễn Phan Thanh	Hiền	04/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5	5.75	3.5	14.25
143	117801	Phùng Ngọc	Hiền	16/08/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	6.5	2.25	14.5
144	117802	Võ Thị Ngọc	Hiền	06/12/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	7.75	7.75	7	22.5
145	117808	Hoàng Minh	Hiếu	11/09/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	6.75	7.25	7.25	21.25
146	117811	Trần Lê	Hiếu	11/06/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	3.25	6.25	16.5
147	117814	Trần Gia	Hòa	11/11/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7	4	3.25	14.25
148	117817	Lê Nguyễn Minh	Hoàng	18/08/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	6.75	4.75	18
149	117819	Nguyễn Tuấn	Hoàng	23/11/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	6.25	5.5	6.5	18.25
150	117820	Phạm Nguyễn Minh	Hoàng	16/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	6	5	16.75
151	117821	Trần Khánh	Hoàng	10/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	8.75	6.5	21
152	117823	Đỗ Minh	Hùng	15/03/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	8.25	4.25	19.25
153	117830	Nguyễn Bùi Hoàng	Hưng	20/02/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	7.5	5	18.5
154	117831	Phạm Gia	Hưng	23/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	7	2.5	15
155	117832	Trương Thái	Hưng	27/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	4.5	5.75	17
156	117833	Hà Ngọc Thanh	Hương	01/11/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	5	5	16.75
157	117834	Hoàng Đỗ Thiên	Hương	22/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	5.25	6.5	19
158	117840	Lâm Gia	Huy	24/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	8.25	7	9.25	24.5
159	117847	Nguyễn Gia	Huy	02/11/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.25	4.5	5.75	16.5
160	117851	Phạm Gia	Huy	04/03/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	6.5	3.75	17
161	117859	Trần Gia	Huy	07/04/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	4.5	5.25	16.25
162	117865	Trương Gia	Huy	21/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	5	3.5	14.5
163	117867	Võ Quang	Huy	27/08/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	8.5	7.25	22.5
164	117869	Hà Mỹ	Huyền	14/01/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	8	6.25	3.75	18
165	117870	Lại Thị Mỹ	Huyền	06/07/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	8.25	4.75	6.75	19.75
166	117873	Võ Duy	Khả	11/11/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	5.75	3.25	15.5
167	117878	Nguyễn Hồ Phúc	Khang	25/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	2.75	8	4.75	15.5
168	117893	Lê Phạm Mai	Khanh	28/11/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	8	2.25	16
169	117894	Nguyễn Bảo	Khanh	19/01/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	9.75	5	20.25
170	117907	Hồ Phan Minh	Khoa	27/09/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	6	6.75	5.75	18.5
171	117918	Huỳnh Trần Minh	Khôi	05/01/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	7.5	5	6.5	19
172	117923	Nguyễn Trần Minh	Khôi	06/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	8.25	6.5	3.5	18.25
173	117924	Phạm Kiến	Khôi	27/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	8.25	4.5	18.75
174	117926	Phạm Quỳnh Mai	Khuê	11/08/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	7.75	6	20.75
175	117932	Phan Lê Anh	Kiệt	17/08/2008	Nam	THCS KHÁNH BÌNH	6.75	4.75	5.75	17.25
176	117936	Huỳnh Diễm	Kiều	29/03/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	8.5	4.25	19.75
177	117940	Phạm Bảo Thiên	Kim	23/12/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	6.75	6.25	18.5
178	117944	Võ Phạm Nhã	Kỳ	03/06/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	7.25	3.75	18
179	117946	Nguyễn Ngọc	Lam	07/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	6.5	3.5	16.75
180	117950	Nguyễn Xuân	Lâm	30/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	7.25	6.5	21
181	117959	Nguyễn Hà Phương	Linh	17/07/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	7.25	3	5	15.25
182	117960	Nguyễn Ngọc	Linh	07/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	7.5	3.75	17.75
183	117978	Nguyễn Thiết Quang	Long	18/12/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.5	9.25	8.25	25
184	117980	Trà Nguyễn Thành	Long	18/01/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	5	4	15.5
185	117983	Nguyễn Thị Trúc	Ly	24/08/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	5.5	3.75	15.75
186	117992	Đỗ Đình Ngọc	Mẫn	02/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	6.5	5.25	18.25
187	117995	Bishop Jonathan	Matthew	23/12/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	5.25	5.25	4.75	15.25

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
188	117999	Huỳnh Công	Minh	14/07/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	7.75	6	19.25
189	118006	Nguyễn Quốc	Minh	05/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	7	3.75	17.5
190	118007	Nguyễn Quốc	Minh	28/03/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	6.75	4.25	16.5
191	118009	Phạm Phương Uy	Minh	29/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	7.5	6.25	20.25
192	118010	Phạm Tô Quốc	Minh	25/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	6	7.25	20.5
193	118011	Phan Diệp Hoàng	Minh	16/01/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	8	4	18.75
194	118018	Nguyễn Đặng Quỳnh	My	11/06/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.5	8	5.25	20.75
195	118038	Huỳnh Thu	Ngân	17/04/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	8	3.5	17.5
196	118048	Phạm Thanh	Ngân	28/01/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	7.25	4.25	17.5
197	118072	Nguyễn Huỳnh Trí	Nghĩa	01/02/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	8	6	20.5
198	118073	Võ Ngô Triều	Nghĩa	28/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	2.25	6	14.25
199	118083	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	18/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	4.75	7.75	5.5	18
200	118086	Phạm Hồng	Ngọc	03/02/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	6	4	15.5
201	118087	Phạm Khánh	Ngọc	05/10/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	6	5.5	18
202	118091	Trương Bảo	Ngọc	30/08/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.75	8	3.5	19.25
203	118093	Lâm Thảo	Nguyên	16/03/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.25	4.5	5	16.75
204	118098	Phan Thị Thảo	Nguyên	21/12/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.75	5.5	5.5	18.75
205	118100	Trần Phúc	Nguyên	24/06/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	7.75	4	17.5
206	118102	Trần Thảo	Nguyên	12/02/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	5.75	6	18.25
207	118105	Đoàn Văn Trí	Nguyễn	15/08/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5	8	5.25	18.25
208	118107	Lâm Phạm Thanh	Nhã	27/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	7	3.75	16.25
209	118111	Nguyễn Thành	Nhân	26/04/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	8.25	8.25	8	24.5
210	118119	Lê Ngọc Yến	Nhi	30/10/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	7	7.5	3.5	18
211	118130	Nguyễn Vĩnh Ngọc	Nhi	17/11/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	6.25	6.25	18.5
212	118133	Vũ Trần Gia	Nhi	13/04/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	6.75	7.5	21.25
213	118136	Dương Thị Tâm	Như	01/10/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	5.75	7.25	20
214	118137	Huỳnh	Như	17/10/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	5	5.25	17.25
215	118142	Nguyễn Ngọc	Như	08/10/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	4.75	7.5	19.5
216	118146	Phạm Huỳnh	Như	15/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.25	3.75	4.25	15.25
217	118149	Trần Quỳnh	Như	23/08/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	4.25	8	19.25
218	118160	Hà Phúc Tấn	Phát	03/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7	3.5	4.25	14.75
219	118166	Tạ Kim	Phát	01/07/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	2.5	5.5	14.5
220	118171	Đào Nguyễn Khánh	Phong	18/07/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7	6.75	6.25	20
221	118176	Vũ Bá	Phong	04/10/2007	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	7	3.25	17.5
222	118185	Lưu Thiên	Phúc	06/11/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	8	6	4.25	18.25
223	118190	Nguyễn Trọng	Phúc	18/07/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	6	5	17.75
224	118191	Nguyễn Võ Kim	Phúc	12/12/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	4.25	4.75	16
225	118208	Lâm Ái	Phương	27/02/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	5.5	5.5	3.75	14.75
226	118212	Trần Thanh	Phương	24/03/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5	7.75	3.25	16
227	118215	Nguyễn Anh	Quân	06/09/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	6	5.25	17.25
228	118222	Trần Nguyễn Thành	Quân	30/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7	9	8	24
229	118229	Nguyễn Hoàng	Quý	24/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7	8.75	5.5	21.25
230	118238	Hồ Thụy Phương	Quỳnh	01/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	5.75	4.75	17.5
231	118252	Hồ Hoàng	Sơn	21/04/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	7	5.5	18.5
232	118253	Nguyễn Thành	Tài	09/09/2008	Nam	THCS KHÁNH BÌNH	7.25	5.75	5	18
233	118270	Châu Bá	Thanh	24/07/2008	Nam	THCS KHÁNH BÌNH	5.75	5	7	18.75
234	118271	Lê Nguyễn Bá	Thanh	07/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	5	3.5	15.25
235	118273	Trần Phương	Thanh	12/07/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.5	6.5	4	18

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
236	118276	Trương Trí	Thành	27/01/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	4.5	5.25	17
237	118277	Võ Tiến	Thành	10/12/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.5	7.75	7.75	23
238	118283	Lê Nguyễn Phương	Thảo	24/11/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	8.5	8.5	5.25	22.25
239	118284	Liêu Nguyễn Thanh	Thảo	24/01/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	7.25	6.75	6.25	20.25
240	118300	Nguyễn Quốc	Thịnh	09/08/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	5.5	3.75	14.75
241	118303	Phạm Kim	Thơ	25/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	8.5	3.75	6.25	18.5
242	118307	Trần Huy	Thông	23/03/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	6	5.5	18.75
243	118321	Phạm Hoàng Anh	Thư	16/01/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.25	5.5	3.5	15.25
244	118324	Trần Ngọc Minh	Thư	14/05/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	7	6	21
245	118326	Nguyễn Công	Thuận	30/10/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	5	6.75	6	17.75
246	118337	Nguyễn Ngọc Bích	Thùy	03/04/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	5.25	5.25	17.5
247	118345	Dương Ánh	Tiên	01/11/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	8	7.25	5	20.25
248	118357	Phạm Hoàng	Tiến	01/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	6.5	5.75	18.25
249	118368	Huỳnh Thị Mỹ	Trâm	20/10/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.75	2.75	7	17.5
250	118369	Lê Ngọc	Trâm	21/07/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	3.25	4.25	14.25
251	118372	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	09/12/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	5.25	5	18.25
252	118390	Trương Kim Bảo	Trân	22/07/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	5.75	5.25	18
253	118392	Huỳnh Ngọc Minh	Trang	19/12/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	8	8.75	7.5	24.25
254	118395	Trần Thùy	Trang	16/02/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.75	8	6	21.75
255	118398	Nguyễn Minh	Trí	01/07/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	5.75	5	16.25
256	118408	Đoàn Thanh	Trúc	18/01/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	7.75	4	19
257	118414	Trà Huỳnh Thanh	Trúc	21/07/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	7.5	4.5	18.5
258	118415	Đỗ Đức	Trung	15/12/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	7	4.75	3.25	15
259	118417	Nguyễn Minh	Trung	05/01/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	7.5	6	19
260	118423	Nguyễn Anh	Tú	23/02/2008	Nam	THCS KHÁNH BÌNH	6.5	6.5	5.5	18.5
261	118425	Nguyễn Tuấn	Tú	02/01/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	5.5	3	14.5
262	118426	Nguyễn Văn	Tú	08/10/2008	Nam	THCS PHÚ LỢI	5	5.5	6.75	17.25
263	118432	Phạm Anh	Tuấn	11/03/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	4.75	5.5	6.5	16.75
264	118440	Trần Thanh	Tuyền	11/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	5.25	8.25	20.75
265	118443	Đinh Ngọc Như	Tuyết	21/04/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	6	6.5	18.25
266	118449	Trương Ngô Nhã	Uyên	01/04/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	7.25	2.5	15.5
267	118450	Nguyễn Khánh	Vân	14/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.5	5.5	4	16
268	118453	Nguyễn Huỳnh Kiến	Vân	26/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.5	6.5	3.25	18.25
269	118455	Đặng Trí	Việt	11/10/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	3.5	9	5.25	17.75
270	118460	Trương Vũ Hoàng	Vinh	13/07/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6.25	6	4	16.25
271	118461	Nguyễn Minh	Vũ	09/12/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	6	6.5	6	18.5
272	118465	Hà Võ Hoàng	Vương	25/10/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.5	3.75	5.5	14.75
273	118470	Lê Phương	Vy	20/07/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.25	5.25	4.75	15.25
274	118475	Ngô Nguyễn Yến	Vy	30/03/2008	Nữ	THCS KHÁNH BÌNH	7.25	6.25	4.25	17.75
275	118477	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	01/11/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6.75	7.5	5.75	20
276	118482	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	20/12/2008	Nữ	THCS PHÚ LỢI	6.5	5	3.5	15
277	118501	Ho Tzu	Wei	27/09/2006	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5	5.5	4.5	16
278	118503	Phan Minh	Xuân	25/06/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	5	6.75	6.75	18.5
279	118506	Nguyễn Ngọc Như	Ý	13/02/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.5	8.25	5.25	21
280	118508	Đặng Kim	Yến	22/07/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	3.5	5.5	16.25
281	118509	Hoàng Thị Hải	Yến	22/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	7	3.5	17.5
282	118511	Nguyễn Thanh	Yến	05/04/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	7	7.75	4	18.75
283	118520	Phạm Thị Kiều	My	22/12/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	6	5.25	4	15.25

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
284	118526	Nguyễn Thái Thiên	Thanh	26/09/2008	Nữ	THCS CHÁNH HƯNG	5.75	4.75	4	14.5
285	118534	Phan Huỳnh Gia	An	05/05/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	6	5.5	3.25	14.75
286	118540	Châu Kim	Anh	20/06/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.75	5.5	3.75	15
287	118545	Ngô Minh Nhật	Anh	02/10/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	6.25	7.5	7	20.75
288	118549	Nguyễn Huỳnh Nguyên	Anh	19/12/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.25	6	4.5	15.75
289	118569	Vũ Châu	Anh	25/01/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6.25	3.5	4.5	14.25
290	118585	Từ Gia	Bảo	09/07/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.5	5	4.75	16.25
291	118593	Đỗ Hoàng Mai	Chi	08/12/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	3.75	3.5	14.25
292	118595	Nguyễn Ngọc Lan	Chi	25/01/2008	Nữ	THCS LÝ THÁNH TÔNG	7.5	7.5	4.5	19.5
293	118608	Bùi Tuấn	Đạt	27/09/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	4.25	3.25	14.5
294	118613	Nguyễn Minh	Đạt	05/10/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	4.5	7	6.75	18.25
295	118626	Tào Quảng	Doanh	29/01/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5	4	4.75	14.75
296	118627	Hồ Khắc	Đông	30/09/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	2.75	6.75	7	16.5
297	118630	Nguyễn Tăng Phương	Du	12/05/2007	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.5	5.25	6	16.75
298	118636	Phạm Hoàng	Duy	29/10/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	6	5.25	17.25
299	118639	Hafsah Noor	Falah	30/11/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.5	8.5	3.25	18.25
300	118643	Nguyễn Thị Thu	Hà	18/02/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7.75	5.5	5	18.25
301	118667	Nguyễn Trần Liên	Hạnh	29/02/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.75	6.5	7.25	19.5
302	118696	Lê Huỳnh Đức	Huy	18/01/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	5.25	8.5	5.75	19.5
303	118704	Trần Gia	Huy	24/05/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	5.5	7.75	5.25	19.5
304	118707	Trương Gia	Huy	13/08/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	4.75	5.75	3.75	14.25
305	118738	Dương Lê Kim	Khánh	04/10/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.75	6.75	3.5	16
306	118739	Ngô Phúc	Khánh	27/07/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	7	5.5	6	18.5
307	118746	NGÔ HUỲNH ANH	KHOA	28/12/2008	Nam	THCS TRẦN DANH NINH	7.75	7	6	20.75
308	118747	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	25/02/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	6.5	5.75	4	16.25
309	118748	Nguyễn Minh	Khoa	19/07/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	7.25	8.5	6.5	22.25
310	118752	Phạm Trọng	Khoa	09/07/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7.25	4.5	4.25	16
311	118762	Phùng Tuấn	Khôi	07/03/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.5	4.5	5	15
312	118773	Vương Anh	Kiệt	17/04/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.25	3	5.25	14.5
313	118786	Nguyễn Đỗ Tuyết	Lan	22/12/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.75	3.25	6	15
314	118794	LÂM HẢI	LỘC	24/04/2008	Nam	THCS TRẦN DANH NINH	2.5	9.25	7.5	20.25
315	118795	Lê Nam	Lộc	06/11/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	7.25	4.75	3.75	15.75
316	118820	Nguyễn Phúc	Minh	23/09/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6.75	4.5	4	15.25
317	118837	Nguyễn Khoa	Nam	24/11/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	6	4.75	4.5	15.25
318	118840	Trần Hoàng Bảo	Nam	07/10/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.25	5.75	4.75	15.75
319	118843	Lâm Hoàng Phương	Ngân	22/09/2008	Nữ	THCS LÝ THÁNH TÔNG	6	4.25	4.75	15
320	118844	Lương Kim	Ngân	19/11/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7.75	5.25	6.25	19.25
321	118858	Trần Nguyễn Phương	Nghi	29/06/2008	Nữ	THCS LÝ THÁNH TÔNG	6.25	5.5	2.5	14.25
322	118863	Phạm Ngọc	Nghĩa	16/01/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	4.25	5.25	15.5
323	118885	TRẦN THỊ	NGỌC	14/08/2008	Nữ	THCS TRẦN DANH NINH	6.75	4.25	3	15
324	118889	Trương Phúc Minh	Nguyên	22/09/2008	Nữ	THCS LÝ THÁNH TÔNG	5.25	6.25	5.25	16.75
325	118895	Nguyễn Thành	Nhân	07/09/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5	3.75	6.75	15.5
326	118898	Đặng Hoàng Yến	Nhi	22/07/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	4.25	4.25	14.5
327	118911	HUỲNH NGUYỄN NGỌC	NHƯ	10/10/2008	Nữ	THCS TRẦN DANH NINH	4.5	6.25	5.5	16.25
328	118913	Lưu Cung	Như	30/08/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7	4.75	6.75	18.5
329	118919	Trần Ngọc Huỳnh	Như	29/06/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7	5.25	2.75	15
330	118923	Đoàn Tiến	Phát	01/12/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	4	6.5	5.75	16.25
331	118926	Huỳnh Thanh	Phong	19/11/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5	4.5	6.75	16.25

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
332	118941	Trần Văn	Phúc	30/11/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	5.75	3.75	6.5	16
333	118947	ĐÀO UYÊN	PHƯƠNG	24/01/2008	Nữ	THCS TRẦN DANH NINH	5.75	7	5	17.75
334	118969	Nguyễn Minh	Quang	15/07/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.75	5.25	3.75	14.75
335	119008	Trần Bá	Thanh	02/09/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.25	7.5	5	17.75
336	119012	Nguyễn Bá	Thành	21/09/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6.25	7.75	1.25	15.25
337	119016	Nguyễn Thanh	Thảo	29/03/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7.25	4	4.25	15.5
338	119027	CAO PHÚC	THIỆN	30/05/2008	Nam	THCS TRẦN DANH NINH	6.25	4.25	5.75	16.25
339	119029	Mai Bảo Gia	Thịnh	02/11/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	8.25	3.25	17.5
340	119049	Huỳnh Trịnh Cẩm	Thúy	12/01/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6.25	4.75	2.75	14.75
341	119070	Phạm Minh	Tiến	16/11/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	3.25	5	14.25
342	119085	HUỲNH BÍCH	TRÂN	05/12/2008	Nữ	THCS TRẦN DANH NINH	6.25	4.75	3.5	15.5
343	119089	Nguyễn Ngọc Yến	Trang	03/08/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	6	3.25	5	14.25
344	119106	Trần Thị Thanh	Trúc	18/06/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7.5	4.25	4.25	16
345	119130	Diệp Hoàng Minh	Vân	02/10/2008	Nữ	THCS LÝ THÁNH TÔNG	5.75	5	6.25	18
346	119139	Nguyễn Quốc	Việt	08/01/2008	Nam	THCS LÝ THÁNH TÔNG	6.5	6	6.25	18.75
347	119149	Nguyễn Văn	Vũ	05/06/2008	Nam	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	5.5	4.25	5.25	15
348	119157	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	15/10/2008	Nữ	THCS DƯƠNG BÁ TRẠC	7.25	4.5	4.25	16
349	119227	Lê Thanh	Chương	12/05/2008	Nam	THCS LÊ LAI	6	6.5	4.25	16.75
350	119355	Lý Nguyễn Đăng	Khoa	19/09/2008	Nam	THCS LÊ LAI	6.25	4	4.75	15
351	119635	Khuru Ngọc	Thùy	23/09/2008	Nữ	THCS LÊ LAI	7	7.5	7.5	22
352	119718	Nguyễn Phạm Yến	Vy	22/10/2008	Nữ	THCS LÊ LAI	7.25	7.5	6.5	21.25
353	119740	Huỳnh Hữu Hoài	An	07/04/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7	4.25	4	15.25
354	119742	Võ Thuận	An	28/02/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8.25	7.5	6.25	22
355	119746	Bùi Thị Thu	Anh	22/08/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	5.75	7.25	1.5	14.5
356	119748	Đặng Tuyết	Anh	28/12/2007	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	4.75	2.5	14.75
357	119760	Phan Quỳnh	Anh	04/10/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.75	8	3.75	19.5
358	119763	Trần Huỳnh Xuân	Anh	15/03/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.75	7	6.25	21
359	119766	Bùi Lê Thế	Bảo	04/05/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.75	7.25	9	24
360	119767	Đào Nguyễn Quốc	Bảo	18/04/2008	Nam	THCS BÌNH AN	5.75	6.5	5.25	17.5
361	119770	Hầu Lâm Quốc	Bảo	05/04/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.5	6.75	7.75	20
362	119772	Huỳnh Gia	Bảo	25/10/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	7	3.25	16
363	119773	Huỳnh Gia	Bảo	30/08/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	5	6.25	18.75
364	119776	Bùi Tiến Hà	Bình	09/12/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.5	7.25	6	19.75
365	119783	Hoàng Mai	Chi	18/10/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.75	6.25	6.75	20.75
366	119789	Phạm Xuân Việt	Cường	25/08/2008	Nam	THCS BÌNH AN	7.25	8.25	7.25	22.75
367	119794	Nguyễn Phan Thành	Danh	21/11/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6	7.5	4.25	17.75
368	119796	Nguyễn Thành	Danh	26/12/2008	Nam	THCS BÌNH AN	6	6	5.5	17.5
369	119798	Cao Thành	Đạt	01/11/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.5	7.75	2.5	15.75
370	119800	Lê Thành	Đạt	11/05/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7	4.5	4.5	16
371	119802	Nguyễn Tấn	Đạt	04/10/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.75	6.25	4	17
372	119809	Đỗ Thụy Kiều	Diễm	21/01/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.5	6.75	2.75	16
373	119829	Nguyễn Huy Hoàng	Eric	08/03/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.75	7	3.75	18.5
374	119842	Cao Gia	Hân	04/10/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	7.25	5.25	7	19.5
375	119845	La Gia	Hân	12/04/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	6.75	3.5	18.5
376	119846	Lâm Gia	Hân	10/10/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	7	3.75	4.5	15.25
377	119848	Ngô Lê Gia	Hân	25/03/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7	5.25	6	18.25
378	119853	Nguyễn Thái Ngọc	Hân	25/07/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8	6.25	5.75	20
379	119856	Nguyễn Võ Ngọc	Hân	04/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	5	5	15.75

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
380	119860	Vương Khả	Hân	15/04/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	9	3.75	21
381	119862	Trần Minh	Hằng	08/05/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7	6.25	5.25	18.5
382	119866	Trần Minh	Hiển	11/01/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	4	5.5	16
383	119877	Nguyễn Thanh	Hòa	19/07/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.5	6	3.75	15.25
384	119880	Đỗ Huy	Hoàng	26/12/2008	Nam	THCS BÌNH AN	5.5	4.25	6.25	16
385	119884	Nguyễn Minh	Huân	20/11/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	6.75	5.5	19.5
386	119892	Võ Ngọc Quỳnh	Hương	15/02/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	5.25	7	3.25	15.5
387	119898	Lý Vũ	Huy	19/12/2008	Nam	THCS BÌNH AN	6.75	5	3.75	15.5
388	119899	Mai Đỗ Nhật	Huy	21/09/2008	Nam	THCS BÌNH AN	8.5	5.5	4.5	18.5
389	119903	Trần Nguyễn Đình	Huy	27/07/2008	Nam	THCS BÌNH AN	5.25	5.25	4	14.5
390	119917	Nguyễn Ngọc Minh	Khang	27/01/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	7.5	3.75	18.75
391	119919	Nguyễn Xuân	Khang	25/03/2008	Nam	THCS BÌNH AN	2.5	8.5	5.75	16.75
392	119922	Tạ Huỳnh Duy	Khang	25/11/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	6	3.5	15.25
393	119929	Nguyễn Kim	Khánh	05/10/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	5.25	6.25	18.75
394	119934	Đỗ Đăng	Khoa	23/12/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7	3	4.75	14.75
395	119936	Lâm Tấn	Khoa	22/09/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5	9	3	17
396	119938	Nguyễn Đăng	Khoa	13/05/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	5	4	16.5
397	119948	Đinh Ngọc Bảo	Khương	11/09/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	5.25	6.5	17.5
398	119951	Trương Anh	Kiệt	01/06/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5	9	5.5	19.5
399	119952	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	09/09/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	7.5	5	2.75	15.25
400	119960	Tô Huỳnh Quốc	Lập	03/02/2008	Nam	THCS BÌNH AN	7	6	5	18
401	119962	Dương Tuyết	Linh	27/04/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	5	4.75	17.25
402	119967	Trần Thị Thảo	Linh	13/01/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.75	5.25	6.25	18.25
403	119970	Lê Bá	Lộc	09/06/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	4.25	7	17.75
404	119978	Nguyễn Hồ Gia	Long	24/06/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6	4.5	6.25	16.75
405	119982	Nguyễn Hữu	Luân	18/07/2008	Nam	THCS BÌNH AN	7.25	4.25	6	17.5
406	119984	Nguyễn Ngọc Thảo	Ly	14/07/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.75	9	3.75	19.5
407	119988	Phan Huệ	Mẫn	29/09/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	5.5	3	15.75
408	119998	Phạm Khả	Minh	10/05/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8	8	5	21
409	120001	Bùi Yến	My	25/07/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	5.75	3.25	16.25
410	120008	Trang Tuyết	My	01/11/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.75	5.5	4.5	17.75
411	120011	Ngô Hoài	Mỹ	15/11/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	7	7	20.5
412	120021	Đỗ Kim	Ngân	10/05/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6	6.5	5	17.5
413	120022	Lê Nguyễn Kim	Ngân	29/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.25	4.5	5.25	16
414	120032	Thái Thụy Kim	Ngân	21/12/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6	8.75	2.75	17.5
415	120044	Lưu Khánh	Ngọc	12/02/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8	3.75	4.75	16.5
416	120046	Nguyễn Kim	Ngọc	08/01/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8	6	5.25	19.25
417	120059	Trần Đình	Nguyên	11/11/2008	Nam	THCS BÌNH AN	6.75	3.75	6.5	17
418	120062	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	26/07/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.5	6.5	6	19
419	120069	Trần Minh	Nhật	14/07/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5	5.75	3.75	15.5
420	120073	Lâm Bích	Nhi	01/09/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	5.25	5.75	18.25
421	120074	Lê Trần Xuân	Nhi	02/02/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7	5.75	6	18.75
422	120077	Nguyễn Thục	Nhi	12/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8	5.25	3.75	17
423	120079	Thái Ngô Ngọc	Nhi	02/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	5.25	4.25	17
424	120093	Trịnh Huệ	Như	13/05/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	7.75	4.25	5.75	18.75
425	120096	Đỗ Thị Hồng	Nhung	13/10/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	4.25	3.75	14.5
426	120101	Hồ Đắc	Phát	11/12/2008	Nam	THCS BÌNH AN	6.5	7.5	5.5	19.5
427	120108	Lưu Thanh	Phong	02/10/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.75	5.5	4	17.25

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
428	120115	Nguyễn Tấn	Phúc	21/09/2008	Nam	THCS BÌNH AN	6.5	3.75	5	15.25
429	120122	Trần Văn	Phúc	13/05/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	8.5	4.75	19
430	120123	Nguyễn Thùy Ngân	Phụng	09/08/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.25	6.75	7.25	20.25
431	120129	Nguyễn Xuân	Phương	26/12/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6	8.75	5.25	20
432	120135	Lê Hoàng	Quân	22/11/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.75	9	9	25.75
433	120136	Lê Minh	Quân	05/12/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	4.75	3.75	14.25
434	120138	Nguyễn Hạnh Việt	Quân	02/04/2008	Nam	THCS BÌNH AN	5	5.25	6	16.25
435	120156	Lê Nguyễn Thanh	Sang	18/11/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	5	4.75	17.25
436	120158	Nguyễn Tiến	Sang	28/01/2008	Nam	THCS BÌNH AN	8.25	5.75	4	18
437	120159	Trần Hoàng Nhựt	Sáng	16/05/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	3.5	6.5	16.5
438	120160	Dương Trường	Sơn	25/03/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.5	8.25	8.25	22
439	120174	Trần Trí	Thạch	03/07/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	9.5	6.5	23.5
440	120178	Nguyễn Hữu	Thắng	15/04/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	5.75	5.75	18.75
441	120187	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	23/01/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	4.5	4	16
442	120190	Phạm Thanh	Thảo	20/07/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.25	6.25	4.75	17.25
443	120191	Phạm Thanh	Thảo	16/10/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.75	5.25	4.5	16.5
444	120196	Đỗ Phước	Thiện	15/09/2008	Nam	THCS BÌNH AN	6.25	4.5	7.75	18.5
445	120206	Đặng Ngọc Anh	Thư	24/07/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	3.5	4.5	14.5
446	120217	Phạm Anh	Thư	24/05/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	5.5	8.5	4.75	18.75
447	120224	Lê Thị Thanh	Thúy	13/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.25	4.25	4.5	16
448	120230	Lê Ngọc Bảo	Thy	12/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.25	4.25	5.25	15.75
449	120235	Phạm Lê	Thy	06/06/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	8	6.75	8	22.75
450	120236	Trần Trang Bảo	Thy	08/05/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	8.5	5	5.25	18.75
451	120237	Dương Phụng	Tiên	07/03/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.25	4.5	6	16.75
452	120238	Giang Thủy	Tiên	06/02/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8.5	6.5	2.25	17.25
453	120278	Phạm Huỳnh Cao	Trí	01/07/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	4.75	3.75	14.25
454	120282	Trần Minh	Triết	20/06/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.5	8	6	19.5
455	120287	Vấn Ngọc Kim	Trinh	27/03/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.5	4.75	4.75	16
456	120295	Hồ Minh	Tú	26/10/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.25	5	4.25	15.5
457	120302	Lâm Thanh	Tùng	23/01/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.25	6.25	6	18.5
458	120308	Thái Thị Kim	Tuyền	25/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	5.25	3.75	15.5
459	120315	Hồ Thị Thu	Vân	25/12/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	7.75	4	4.25	16
460	120320	Trần Quốc Phú	Vinh	10/09/2008	Nam	THCS BÌNH AN	6.25	7.5	6	19.75
461	120321	Đoàn Lâm Hoàng	Vũ	14/04/2008	Nam	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	9	7.5	24
462	120323	Nguyễn Trường	Vũ	23/12/2008	Nam	THCS BÌNH AN	3.25	6.5	4.75	14.5
463	120329	Lê Anh	Vy	26/08/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	8.25	6.5	6.75	21.5
464	120332	Lương Thị Phương	Vy	25/06/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	6.5	3.75	6.75	17
465	120340	Nguyễn Ngọc Minh	Vy	28/02/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	4.5	4	14.25
466	120341	Nguyễn Thế Khánh	Vy	31/10/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	6.5	5	5.25	16.75
467	120347	Trần Thị Thanh	Vy	05/12/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	7.75	6.25	19.75
468	120350	Phan Thị Ngọc	Xuân	14/11/2008	Nữ	THCS BÌNH AN	7.25	7.75	5.5	20.5
469	120352	Đoàn Như	Ý	10/07/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	7.5	6	4.5	19
470	120359	Nguyễn Huỳnh Phi	Yến	19/09/2008	Nữ	THCS SƯƠNG NGUYỆT ANH	5.75	7.5	3.75	17
471	120380	Nguyễn Hồng	Anh	13/10/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6.5	8	4	18.5
472	120393	Nguyễn Lý	Bằng	04/07/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.5	5	6.75	17.25
473	120402	Lê Văn	Bình	07/08/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	6.25	4	3.25	14.5
474	120410	Dương Kim	Cương	29/07/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6.5	7.25	5	18.75
475	120415	Phạm Ngọc Danh	Danh	28/08/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7.25	5	4	16.25

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
476	120424	Trịnh Quốc	Đạt	19/12/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6.5	6.75	3	16.25
477	120432	Nguyễn Quốc	Dũng	03/11/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	5	7.5	4	16.5
478	120452	Dương Ngọc Gia	Hân	01/10/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	3.75	5	5.5	14.25
479	120455	Huỳnh Thái Thu	Hân	11/11/2007	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7	9	6	22
480	120493	Lê Ngọc	Hưng	23/05/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7.25	5.75	5.25	18.25
481	120494	Ngô Nguyễn Hoàng	Hưng	27/10/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6	6.25	4.5	17.75
482	120519	Trần Huỳnh Tuấn	Khang	30/10/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7.75	5.75	3.5	17
483	120522	Lâm Hoàng	Khanh	29/02/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	7.5	7.25	5.25	20
484	120534	Trần Vũ Đăng	Khoa	23/02/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6	6	4.5	16.5
485	120535	Vũ Trường Đăng	Khoa	01/08/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	8.25	4.75	5.5	18.5
486	120543	Mã Tuấn	Kiệt	07/02/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	5	4.25	5.5	15.75
487	120544	Mai Trung	Kiệt	23/05/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5	5.75	4.5	15.25
488	120548	Trần Anh	Kiệt	15/08/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.25	6	3.25	14.5
489	120565	Nguyễn Phương	Linh	13/02/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7	4.5	4.25	15.75
490	120567	Vũ Ngọc Ánh	Linh	05/08/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5	5.5	5.5	16
491	120582	Đinh Thị Tuyết	Mai	25/08/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	7.25	3.25	4	14.5
492	120611	Mai Nguyễn Kim	Ngân	30/05/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	6	6.75	6	18.75
493	120613	Nguyễn Kim	Ngân	10/11/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	5.25	5.75	5.25	16.25
494	120618	Lâm Phương	Nghi	10/10/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7	8	6.25	21.25
495	120622	Nguyễn Gia	Nghi	31/08/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	7.5	4.5	5.5	18.5
496	120640	Phạm Hoài Bảo	Ngọc	01/12/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	6.5	7.75	3.5	17.75
497	120653	Nguyễn Phước Thành	Nhân	16/03/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	7.5	3.75	4	15.25
498	120659	Đặng Nhật Thiên	Nhi	25/09/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	4.75	7.5	3.5	15.75
499	120675	Trần Ngọc Yến	Nhi	30/10/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	7.5	6.75	4.5	18.75
500	120710	Trần Tấn	Phát	15/01/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	5.5	2.75	6	14.25
501	120711	Trần Trung	Phát	29/08/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	5.5	3.5	6.5	16.5
502	120718	Trần Văn	Phú	03/12/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6.75	7.75	5.25	19.75
503	120720	Huỳnh Vĩnh	Phúc	16/08/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	7	7.25	6	20.25
504	120745	Trần Huỳnh Tiến	Quân	24/12/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6.5	5.5	3.5	15.5
505	120765	Lê Ngọc	Sang	03/05/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7	4.75	4.25	16
506	120769	La Tấn	Tài	21/04/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	4	7.5	2.75	14.25
507	120774	Tạ Minh	Tâm	03/02/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	5.5	9	5.75	21.25
508	120780	Nguyễn Việt	Thắng	25/10/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.75	5.75	4.75	16.25
509	120794	Huỳnh Tấn	Thành	05/12/2008	Nam	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	4.75	6	5.75	16.5
510	120814	Cao Thị Minh	Thư	10/04/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6	6.25	5	17.25
511	120817	Huỳnh Thị Ngọc	Thư	03/05/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	8.75	7	4.5	20.25
512	120852	Trần Hoàng Minh	Tiến	20/10/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.5	7.5	4.5	17.5
513	120853	Trần Minh	Tiến	19/04/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6.75	4.75	3.5	15
514	120888	Trần Minh	Triết	24/11/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.5	5.75	4	15.25
515	120895	Phan Trắc	Trọng	23/10/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6	4.5	4	14.5
516	120900	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	01/09/2008	Nữ	THCS TÙNG THIÊN VƯƠNG	6.5	5.5	3.25	15.25
517	120917	Đinh Ngô Thái	Tuấn	12/04/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7.25	6	3.75	17
518	120927	Trương Đình	Tùng	25/11/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	4.75	7	3	15.75
519	120931	Bùi Thanh	Tuyền	10/01/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.5	6	7	18.5
520	120936	Nguyễn Ngọc Thanh	Vân	08/07/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.5	5.5	3.5	14.5
521	120947	Phạm Quang	Vũ	19/09/2008	Nam	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	5.25	9.75	7.25	22.25
522	120953	Lâm Yến	Vy	10/01/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	6	5.25	3	14.25
523	120968	Phạm Tường	Vy	24/01/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	7.25	5.25	4	16.5

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
524	120972	Võ Ngọc Tường	Vy	20/08/2008	Nữ	THCS PHAN ĐĂNG LƯU	8.5	6	6	20.5
525	125069	Vương Lê Quốc	Bảo	06/10/2008	Nam	THPT DIỄN HỒNG	6.75	6.5	4.5	17.75
526	125311	Nguyễn Triệu Mai	Khôi	05/03/2008	Nữ	TH - THCS VÀ THPT VĂN HẠNH	6.75	7.75	4.75	19.25
527	125469	Nguyễn Ngọc Bảo	Nguyên	18/10/2008	Nữ	THCS LẠC HỒNG	7.75	3.75	4	15.5
528	125688	Nguyễn Võ Ngân	Thương	28/05/2008	Nữ	TH - THCS VÀ THPT VĂN HẠNH	6.5	8.5	3.5	18.5
529	126000	Nguyễn Trung	Dũng	26/07/2008	Nam	THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG	6	7.25	6	19.25
530	126204	Nguyễn Trung	Kiên	26/07/2008	Nam	THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG	4.75	6	4.25	15
531	126219	Đinh Lưu Thị Thanh	Lam	03/04/2008	Nữ	THPT SƯƠNG NGUYỆT ANH	7	4.75	3.5	15.25
532	126268	Lưu Nhất	Long	10/04/2008	Nam	THCS HOÀNG VĂN THỤ	3.5	5.25	4.75	14.5
533	126333	Bùi Kim	Ngân	12/04/2008	Nữ	THCS CÁCH MẠNG THÁNG TÁM	7	7	4.5	18.5
534	126483	Thành Xuân	Phú	22/12/2008	Nam	THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG	5	7	4	17
535	126820	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	10/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG	5	6.25	4	15.25
536	128375	Phan Tấn	Minh	12/11/2008	Nam	THCS LÊ ANH XUÂN	6	4	5	15
537	128868	Tô Bội	Thư	05/05/2008	Nữ	THCS HẬU GIANG	7.5	5.5	4.25	18.25
538	128885	Mạc Diệp Bảo	Thy	17/06/2008	Nữ	THCS LÊ ANH XUÂN	6.75	8	2.75	18.5
539	134932	Trần Tuấn	Cường	13/04/2008	Nam	THCS LAM SƠN	7	6.75	5	18.75
540	137617	Nguyễn Phước	Đạt	19/01/2008	Nam	THCS ĐIỆN BIÊN	6.5	6.25	4.25	17
541	145313	Dương Bội	Linh	24/05/2008	Nữ	THCS VÀ THPT QUANG TRUNG NGUYỄN HIỆ	5	4.25	6	15.25
542	150053	Đỗ Nguyễn Ánh	Minh	01/12/2008	Nữ	THCS NGÔ QUYỀN	7.5	8.75	7.75	24
543	156475	Phạm Nguyễn Tường	An	18/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	5	3.5	16
544	156487	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	04/12/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	7.75	4	19
545	156496	Võ Ngọc Phương	Anh	07/09/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	9.5	5.75	22.75
546	156500	Trần Thị Hồng	Ánh	01/07/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	7.25	4.75	4	17
547	156503	Châu Gia	Bảo	21/02/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5	8.75	7	21.75
548	156514	Trần Gia	Bảo	15/06/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	4.5	3.75	14.25
549	156524	Lê Minh Ngọc	Châu	20/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	9	7.5	24
550	156527	Phạm Mai	Chi	28/09/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	7	6.5	7	20.5
551	156536	Cao Thành	Danh	19/08/2008	Nam	THCS PHONG PHÚ	7.25	6	5.75	19
552	156540	Huỳnh Nguyễn Phát	Đạt	25/04/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	5	6.25	18.25
553	156543	Nguyễn Phan Phong	Đạt	01/03/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	4.75	4.25	15.75
554	156546	Nguyễn Thành	Đạt	15/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	4	4.25	15.75
555	156548	Trịnh Tấn	Đạt	09/07/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	5.5	4	15.5
556	156563	Nguyễn Mạnh	Dũng	06/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	5.25	3.25	16
557	156564	Triệu Quốc	Được	10/03/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.25	3.25	4.5	15
558	156569	Võ Thùy	Dương	18/07/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	3.75	4.75	16
559	156575	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	25/01/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	7	4.25	18.5
560	156576	Ung Mỹ	Duyên	27/09/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	4	4.5	15.5
561	156579	Phạm Hà Minh	Giang	01/02/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	3.25	3.5	14.25
562	156587	Lê Huỳnh Ngọc	Hân	08/08/2007	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	4.75	4.75	16.25
563	156592	Nguyễn Gia	Hân	05/07/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	7.5	9.25	5	21.75
564	156594	Nguyễn Kha Gia	Hân	21/09/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	8	7.75	5.25	21
565	156597	Phạm Ngọc	Hân	29/03/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	6	5	17.75
566	156611	Trần Phú	Hào	07/11/2008	Nam	THCS PHONG PHÚ	6.5	5	3.75	15.25
567	156628	Trần Thị Ngọc	Hiếu	01/04/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.5	6.75	5.75	18
568	156634	Lưu Nhất	Hòa	14/04/2008	Nam	THCS PHONG PHÚ	8.25	9.5	9	26.75
569	156642	Đoàn Thị Ngọc	Hồng	30/04/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	6	4	17.25
570	156644	Trương Thị Cẩm	Hồng	03/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.5	5.25	3.25	15
571	156680	Trần Hoàng Quang	Huy	08/03/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	9.75	5.75	22.5

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
572	156683	Trương Gia	Huy	17/05/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	4.5	4.75	17.75
573	156685	Võ Nhật	Huy	08/10/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.75	8.5	3	17.25
574	156687	Huỳnh Thị Mỹ	Huyền	24/06/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	7	4.25	17.25
575	156693	Nguyễn Hoàng	Khang	15/04/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.5	6.25	5.75	18.5
576	156698	Triệu Gia	Khang	26/01/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.5	5.75	4	15.25
577	156703	Nguyễn Trần Bảo	Khanh	26/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	4.5	4.25	15.75
578	156712	Chung Nguyễn Đăng	Khoa	01/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	5	5	16
579	156718	Nguyễn Đăng	Khoa	20/12/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	6	7.25	20.25
580	156730	Phạm Nguyễn Anh	Khôi	12/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.5	7.75	3.5	16.75
581	156734	Phạm Trung	Kiên	03/12/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.25	4	5	14.25
582	156735	Đỗ Tiến	Kiệt	25/10/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.25	7.75	3.75	18.75
583	156736	Lê Lâm Tuấn	Kiệt	15/12/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	7.75	4	18.75
584	156737	Ngô Lý Anh	Kiệt	20/09/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.5	4.5	5.75	16.75
585	156741	Trần Kim	Kim	31/03/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	5.75	5.25	18
586	156742	Châu Gia	Kỳ	10/07/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.75	6.75	3	16.5
587	156744	Phan Nhã	Kỳ	21/10/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	6.75	5	19.25
588	156745	Hồ Trúc	Lam	09/06/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	7.75	4.25	18.75
589	156748	Bùi Tấn	Lâm	28/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	7.75	4.5	18.25
590	156751	Nguyễn Thị Thùy	Lâm	12/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	6.25	4	17
591	156753	Võ Thùy	Lâm	18/07/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	3.75	5.5	16
592	156757	Bùi Nguyễn Khánh	Linh	12/12/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	8.5	9.75	8.75	27
593	156770	Võ Thùy	Linh	23/12/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	7.5	5	5.25	17.75
594	156776	Nguyễn Hữu	Lộc	30/10/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	6.25	6	18.25
595	156781	Phạm Quốc	Lợi	13/04/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.25	4.25	4.75	15.25
596	156790	Vũ Hoàng	Long	16/01/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	9.25	7	23.25
597	156791	Từ Trác	Lượng	21/03/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.25	3.75	4.5	15.5
598	156792	Kiều Ngọc Khánh	Ly	12/05/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	8.25	3	4.5	15.75
599	156844	Nguyễn Ái Bảo	Nghi	15/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	8	8.25	5.25	21.5
600	156845	Phan Bảo	Nghi	22/12/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	6.5	7	3.75	17.25
601	156862	Lê Thị Bích	Ngọc	04/07/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.75	8	7.25	23
602	156867	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	09/06/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	7	6.75	4.75	18.5
603	156868	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	10/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	4.75	4	15.75
604	156887	Ung Nguyễn Hiếu	Nhân	03/01/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	5	7.75	20
605	156896	Lê Uyên	Nhi	04/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	5.5	5	17.75
606	156901	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	24/12/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	7.25	6	4.25	17.5
607	156906	Trần Ngọc Thảo	Nhi	29/05/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.25	6.25	4.5	16
608	156919	Mai Ngọc Huỳnh	Như	21/06/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	4.5	5.25	16.5
609	156920	Ngô Quỳnh	Như	02/09/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	5.5	3.5	15
610	156947	Bùi Lê Hùng	Phong	14/10/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.75	7.75	6.25	21.75
611	156948	Lê Thanh	Phong	23/09/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.75	5	3.75	14.5
612	156975	Trần Nguyên	Phương	02/06/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	3.5	3.75	14.25
613	156982	Nguyễn Đông	Quân	15/05/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.75	3.75	6.75	16.25
614	156989	Nguyễn Huỳnh Minh	Quang	24/06/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	4.75	4	15.75
615	157001	Nguyễn Thị Bảo	Quỳnh	13/05/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	5.25	3.75	15.75
616	157003	Phạm Thị Phương	Quỳnh	11/03/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.5	6	3	15.5
617	157004	Phạm Thư	Quỳnh	20/01/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	7.5	4.25	19
618	157038	Nguyễn Thị Mai	Thanh	25/10/2007	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	8	3.5	6	17.5
619	157039	Lê Minh	Thành	08/03/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	8.25	8.75	5.75	22.75

STT	SBD	Họ lót	Tên	Ngày sinh	GT	Trường THCS	Điểm Văn	Điểm AV	Điểm Toán	Tổng
620	157041	Nguyễn Tấn	Thành	13/10/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	5	4	15
621	157047	Huỳnh Trần Ngọc	Thảo	12/02/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	6.75	3.75	17.25
622	157062	Trương Thanh	Thảo	24/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.5	4.25	5.75	16.5
623	157069	Nguyễn Vương	Thiệu	29/01/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	8	4.5	19.75
624	157076	Nguyễn Hoàng	Thịnh	18/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	5.5	4.5	16
625	157081	Nguyễn Y	Thơ	03/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6	5	6.25	17.25
626	157085	Đào Thị Minh	Thu	07/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.5	5.25	4.5	15.25
627	157093	Nguyễn Anh	Thư	24/04/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5	6.5	3.25	14.75
628	157104	Trần Thị Kim	Thư	03/01/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	5.75	1.5	14.25
629	157108	Võ Thị Kim	Thư	07/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.5	4	3.25	14.75
630	157115	Trần Lê Phương	Thúy	04/02/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	8	6.5	22
631	157117	Lê Ngọc	Thùy	02/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.25	6	3.75	16
632	157126	Trần Mai	Thy	24/01/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	6.75	7.25	4.75	18.75
633	157129	Lê Thị Vân	Tiên	22/05/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	5.5	5	18
634	157140	Đỗ Quỳnh	Trâm	23/10/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.75	5	4.75	17.5
635	157143	Nguyễn Bích	Trâm	13/03/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.5	5.25	2.5	14.25
636	157148	Son Nguyễn Bảo	Trân	13/09/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	7.5	2.25	16.75
637	157151	Đinh Thị Thùy	Trang	11/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7	5.5	2.25	14.75
638	157155	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	14/08/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	4.5	4	15.75
639	157156	Nguyễn Thị Thùy	Trang	14/02/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	8.25	6.25	6.75	21.25
640	157160	Lê Minh	Trí	14/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.75	7.25	5	18
641	157178	Giảng Thủy	Trúc	08/01/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	8.25	6.75	3.25	18.25
642	157191	Lương Anh	Tuấn	15/05/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	4.5	5.75	5.5	15.75
643	157197	Trần Niên	Tường	02/12/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	8.75	7.5	24.5
644	157201	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	25/01/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	8	5	4.75	17.75
645	157204	Lưu Nguyễn Minh	Tuyết	30/12/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	4.75	6.75	18.75
646	157207	Huỳnh Nhã	Uyên	09/03/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	8.75	4.25	19.75
647	157210	Tạ Lê Tú	Uyên	21/11/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.75	4.25	4.5	15.5
648	157220	Phan Quốc	Việt	03/12/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	5.5	6	4.25	15.75
649	157230	Bùi Khánh	Vy	15/07/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.5	9.25	3.5	21.25
650	157244	Nguyễn Đăng Hà	Vy	13/10/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	9	6.25	4	19.25
651	157258	Võ Ngọc Thúy	Vy	10/07/2008	Nữ	THCS PHONG PHÚ	8.25	5.25	6.75	20.25
652	157265	Đỗ Thị Như	Ý	01/07/2008	Nữ	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	7.25	4	3	14.25
653	157921	NGUYỄN LÊ TƯỜNG	VY	27/09/2008	Nữ	THCS QUI ĐỨC	7.25	7.75	2	17
654	158107	Vũ Đặng Thị	Hiếu	27/05/2008	Nữ	THCS NGUYỄN VĂN LINH	8.25	5	5.5	18.75
655	158193	Võ Bảo	Lam	13/02/2008	Nữ	THCS NGUYỄN VĂN LINH	7.75	9.25	3.75	20.75
656	158237	Nguyễn Hồ Nguyệt	Minh	14/09/2008	Nữ	THCS NGUYỄN VĂN LINH	8.25	8	5	21.25
657	158253	Đỗ Thành	Nam	09/04/2008	Nam	THCS NGUYỄN VĂN LINH	5.5	5	6	16.5
658	176923	Trương Văn	Tùng	24/08/2008	Nam	THCS PHƯỚC LỘC	7.75	3.5	3.5	14.75
659	179566	Nguyễn Ôn Gia	Hân	11/08/2008	Nữ	THCS LÊ ANH XUÂN	7	4.75	4.5	16.25
660	186374	Phan Trần Anh	Thư	08/08/2008	Nữ	THCS LÊ TẤN BÊ	6.25	7	6	19.25
661	187141	Nguyễn Gia	Linh	22/12/2008	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG	7	5	4.25	17.25
662	91815	Huỳnh Thị Ngọc	Hà	03/02/2008	Nữ	THCS KIẾN THIẾT	6.75	5.5	6.5	18.75
663	9184	Lê Thành Minh	Đăng	10/11/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	6.25	9.5	8	23.75
664	93849	Hà Gia	Linh	25/05/2008	Nữ	TH THỰC HÀNH SÀI GÒN	7	8.5	5	20.5
665	95241	Lê Vũ Đăng	Khôi	04/05/2008	Nam	THCS CHÁNH HƯNG	7.25	8	4.25	19.5
666	95386	Nguyễn Bách Xuân	Khoa	01/10/2008	Nam	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	4.25	4.25	7	15.5